

Số: /BC-UBND

Hoàng Kim, ngày tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO
Sơ kết sản xuất vụ Xuân 2023,
Triển khai kế hoạch sản xuất vụ Thu - Mùa năm 2023

Phần thứ nhất
Sơ kết sản xuất vụ Xuân 2023

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT VỤ XUÂN 2023

Năm 2023 là năm nhuận 2 tháng 2 âm lịch. Trên tinh thần chỉ đạo, hướng dẫn của UBND Huyện, UBND xã đã xây dựng kế hoạch sản xuất vụ Xuân năm 2023 toàn xã tập trung gieo trồng các cây trồng xung quanh tiết Lập Xuân sau Tết Nguyên đán. Theo đó các thôn đã bám sát lịch thời vụ của xã chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc nông dân gieo mạ đảm bảo đúng cơ cấu giống, lịch thời vụ của xã đề ra. Tuy nhiên do ảnh hưởng của rét đậm, rét hại từ ngày 10-17/02/2023 nhiệt độ xuống thấp 8-10⁰C trùng vào thời điểm nông dân xuống đồng gieo cấy, đã làm chậm tiến độ và lúa mới cấy chậm bén rễ hồi xanh. Song, nhờ sự tập trung cao độ trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, khắc phục khó khăn và sự cần cù, tích cực của nông dân trong xã... nên đến ngày 20/02/2023 toàn xã đã cơ bản gieo trồng xong các cây trồng vụ Xuân theo kế hoạch đã ra. Đến nay, các cây trồng vụ Xuân đang sinh trưởng, phát triển tốt; các đối tượng sâu bệnh được theo dõi kiểm soát chặt chẽ, nhất là chuột hại, sâu cuốn lá, sâu đục thân hai chấu hại lúa và sâu keo mùa thu gây hại ngô...

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ XUÂN NĂM 2023

1. Tổng diện tích gieo trồng đạt : 111,51 ha. Trong đó:

- Cây Lúa: 90,51 ha, Cây Ngô: 5 ha, Cây Lạc: 10 ha, Rau các loại và cây trồng khác: 6 ha

2. Một số kết quả nổi bật vụ xuân

- **Về thời vụ:** cơ cấu thời vụ được các thôn triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng định hướng của xã, 100% diện tích lúa gieo cấy trà xuân muộn bằng những giống ngắn ngày, năng suất cao, chất lượng tốt, chống chịu với sâu bệnh.

- **Chăm sóc cây trồng và quản lý dịch hại:** sản xuất vụ xuân năm nay công tác chăm sóc bón phân cho lúa đã có chuyển biến tích cực, nông dân bón phân tập trung, cân đối NPK, bón “nặng đầu, nhẹ cuối”, tạo điều kiện cho lúa sinh trưởng phát triển tốt và tăng khả năng chống chịu sâu bệnh ngay từ giai đoạn đầu. Vì vậy, đã hạn chế sâu bệnh phát sinh gây hại nặng như những năm trước đây, nhất là bệnh đạo ôn lá, bệnh đốm sọc vi khuẩn, sâu cuốn lá,... qua đó vừa giảm chi phí, vừa nâng cao chất lượng nông sản và bảo vệ môi trường.

- **Về công tác diệt chuột:** toàn xã đã tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch diệt chuột trước khi bước vào thời vụ sản xuất, đặc biệt một số thôn đã liên hệ mời các tổ

đánh chuột từ huyện Cẩm Thủy, Vĩnh Lộc, về tham gia đánh bẫy bắt và thu gom chuột như: Thôn Kim Sơn.

3. Tồn tại hạn chế:

+ Tình trạng nông dân bỏ ruộng không sản xuất tuy có giảm nhưng vẫn còn nhiều, một số thôn có diện tích bỏ ruộng hoang lớn như: Thôn 2 Nghĩa Trang, Thôn 1 Nghĩa Trang, Thôn Nghĩa Phú.

+ HTX DV nông nghiệp chưa chủ động phối hợp chặt chẽ với Chi nhánh Thủy lợi Hoàng Hóa trong việc điều hành nước dẫn đến một số thời điểm còn chậm bơm nước để nông dân chăm sóc, bón phân cho lúa, nhất là giai đoạn lúa mới cấy, Trỏ bông.

+ Một số dự án thi công xây dựng các công trình giao thông trên địa bàn xã ảnh hưởng không nhỏ đến việc cấp, thoát nước trên đồng ruộng, và đi lại của nông dân.

+ Việc thực hiện chương trình “phát triển nông nghiệp quy mô lớn, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch” lĩnh vực trồng trọt còn hạn chế, chưa có đột phá; cây trồng liên kết tiêu thụ sản phẩm thông qua hợp đồng không đảm bảo.

4. Một số biện pháp nối tiếp trong thời gian tới

Để đảm bảo sản xuất vụ Xuân giành thắng lợi cả về năng suất và sản lượng, từ nay đến cuối vụ các thôn, các ngành có liên quan tập trung chỉ đạo một số giải pháp sau:

- Thường xuyên kiểm tra thăm đồng phát hiện, dự báo chính xác các đối tượng sâu bệnh gây hại cây trồng như: Bệnh đạo ôn, bệnh bạc lá - đốm sọc vi khuẩn, sâu đục thân 2 chấm, sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu, rầy lưng trắng hại lúa để có biện pháp chỉ đạo phòng trừ kịp thời không để phát sinh thành dịch.

- Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp chủ động phối hợp với Chi nhánh Thủy lợi Hoàng Hóa, Trưởng các thôn điều tiết nước hợp lý cho lúa làm đồng, trỏ bông, kết hạt và phục vụ công tác phòng trừ sâu bệnh cuối vụ, chủ động tiêu nước khi có mưa lớn xảy ra.

- Chỉ đạo thu hoạch nhanh gọn các cây trồng vụ Chiêm xuân đã đến kỳ thu hoạch đề phòng thời tiết bất thuận gây ra và sớm có đất để triển khai sản xuất vụ Thu - mùa kịp thời vụ.

- Tiếp tục phát động nhân dân tổ chức đợt cao điểm diệt Chuột ngay sau khi cấy xong vụ Thu Mùa năm 2023.

- Triển khai, tổ chức nạo vét hệ thống kênh mương tưới, tiêu xong trước ngày **30/5/2023** đảm bảo công tác điều tiết nước trên đồng ruộng.

Phần thứ hai

Kế hoạch sản xuất vụ Thu- mùa năm 2023

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai việc thực hiện có hiệu quả chương trình trọng tâm “phát triển nông nghiệp quy mô lớn, nông nghiệp công nghệ

cao, nông nghiệp sạch, giai đoạn 2021-2025”; đẩy mạnh tích tụ tập trung đất đai để sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa, sản phẩm có tính cạnh tranh cao, thân thiện với môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu; tập trung chỉ đạo chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa kém hiệu quả sang cây trồng khác, khắc phục tình trạng nông dân bỏ ruộng ở vụ mùa; áp dụng tiên bộ kỹ thuật vào sản xuất để giảm chi phí, tăng năng suất và hiệu quả kinh tế.

2. Mục tiêu cụ thể

Tổng diện tích gieo trồng: 111,51 ha.

Trong đó một số cây trồng chính như:

Cây lúa: 90,51 ha, Năng suất bình quân: 60 tạ/ha.

Cây ngô: 10 ha, Năng suất bình quân: 55 tạ/ha.

Cây lạc, lạc: 4 ha, Năng suất bình quân: 26 tạ/ha.

Rau các loại và cây trồng khác: 6 ha.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các Đoàn thể chính trị - xã hội.

Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các Đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền vận động tổ chức, cá nhân, hộ gia đình đầu tư sản xuất trồng trọt đảm bảo các mục tiêu đề ra. Trong đó, chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo một số công tác như: tích tụ tập trung đất đai để sản xuất quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao; liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, không để nông dân bỏ ruộng hoang, đẩy mạnh ứng dụng máy khay, máy cấy, phun thuốc BVTV bằng máy bay không người lái; tổ chức diệt chuột bảo vệ sản xuất; nâng cao chất lượng hoạt động phục vụ các dịch vụ sản xuất của hợp tác xã nông nghiệp, tránh tồn tại hình thức hoạt động không hiệu quả.

2. Giải pháp về tuyên truyền

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức, để phản ánh kịp thời các mô hình, các điển hình về sản xuất nông nghiệp, các mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản thông qua hợp đồng trên địa bàn xã; tuyên truyền vận động nông dân, doanh nghiệp đầu tư tích tụ ruộng đất phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn; tuyên truyền vận động những hộ nông dân không còn nhu cầu sản xuất chủ động cho thuê, chuyển nhượng hoặc góp đất cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp sản xuất để tăng hiệu quả sử dụng đất, đồng thời phê phán tư tưởng bỏ ruộng, giữ ruộng nhưng không sản xuất gây lãng phí tài nguyên đất, vi phạm Luật đất đai. Tuyên truyền về ứng dụng các quy chuẩn thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GAP), sản xuất theo hướng hữu cơ trong trồng trọt nhằm nâng cao chất lượng và giá trị nông sản hàng hóa, hướng đến sức khỏe người dân, người tiêu dùng được sử dụng sản phẩm sạch, an toàn vì sức khỏe con người và bảo vệ môi trường; tuyên truyền cho nông dân chủ động tham gia làm thành viên của hợp tác xã kiểu mới, chăm lo xây dựng hợp tác xã làm chỗ dựa cho nông dân.

3. Giải pháp về cơ cấu giống, thời vụ và chăm sóc

3.1. Đối với vụ Thu: Thu hoạch cây trồng vụ Chiêm xuân đến đầu khăn trương tổ chức giải phóng đất và gieo trồng cây vụ thu ngay đến đó. Cụ thể:

- *Cây ngô:* Trên chân đất chuyên màu, đất lúa khó khăn về nước tưới chuyên trồng ngô, sử dụng các giống: PSC 102, DK6919S, ngô nếp HN88,...

Thời vụ tốt nhất gieo trồng kết thúc trước ngày **05/6/2023**.

- *Lạc Thu-Đông:* Chủ yếu trồng trên chân đất chuyên màu, đất bãi; sử dụng các giống như: TB25, L14, L16.

Thời vụ gieo trồng tốt nhất trước ngày **25/8/2023**.

- *Đậu tương, đậu xanh:* Sử dụng các giống đậu tương ngắn ngày, có tiềm năng, năng suất cao: ĐT99, DT 96, ĐT26, ĐX208, DXVN 7... có thể gieo từ cuối tháng 5 đến giữa tháng 7 tùy vào quỹ đất.

- *Rau các loại:* Gieo rải vụ, sản xuất thành vùng tập trung áp dụng tiêu chuẩn VietGap đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm gắn với xây dựng thương hiệu và liên kết tiêu thụ sản phẩm để nâng cao sức cạnh tranh, trở thành sản phẩm chủ lực của địa phương.

3.2. Vụ mùa

Tập trung chỉ đạo gieo cấy một *trà lúa mùa chính vụ*; tiếp tục chuyên đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng các cây trồng khác như ngô, lạc, đậu xanh, đậu tương, rau màu đối với vùng vằn cao; kết hợp cây lúa và nuôi thủy sản đối với vùng trũng thấp để nâng cao hiệu quả kinh tế trên một đơn vị diện tích.

Về thời vụ gieo mạ cụ thể như sau:

Thời gian gieo mạ từ **25-30/5/2023**, *Thu hoạch trước ngày 10/10/2023*.

Sử dụng các giống như: **Bắc Thịnh, TBR279, Q5**.

- *Khuyến khích các thôn gieo mạ và xuống đồng cấy trước lịch thời vụ của xã, toàn xã phân đấu cấy xong lúa mùa trước ngày 25/6/2023. Đối với vùng cấy bằng máy có thể xuống đồng cấy sớm hơn vì tuổi mạ chỉ từ 12-14 ngày.*

(Có lịch hướng dẫn kèm theo)

3.3. Thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật

- Giữ nước, làm đất sớm để ngâm dầm, sử dụng các chế phẩm vi sinh để phân hủy rơm, rạ vụ trước; tăng cường bón thêm vôi bột, phân lân nung chảy ở những vùng sâu trũng để hạn chế bệnh ngô độc hữu cơ sau khi cấy cũng như sâu bệnh gây hại; cấy mạ non, chỉ cấy máy trên những diện tích chủ động hoàn toàn thủy lợi.

- Bón phân cân đối, sử dụng các loại phân NPK tổng hợp chuyên dùng theo hướng dẫn của nhà sản xuất đối với từng loại cây trồng, từng giai đoạn sinh trưởng; trong vụ Mùa các loại cây trồng sinh trưởng nhanh do vậy phải bón sớm ngay sau khi cây lúa bén rễ hồi xanh, bắt đầu đẻ nhánh hoặc bắt đầu phát triển thân lá.

- Điều tiết chế độ nước phù hợp, nhất là các giai đoạn cần nước của cây trồng như đẻ nhánh, bắt đầu phân hóa đòng, trổ bông; những nơi chủ động nước áp dụng chế độ tưới tiết kiệm, **nông - lộ - phơi**; cùng với việc cung cấp điều tiết nước tưới phải quan tâm công tác tiêu úng kịp thời khi có mưa lũ lớn xảy ra.

- Tổ chức diệt chuột đồng loạt trên địa bàn toàn xã ngay sau khi gieo cấy xong (*khoảng từ 05-15/7/2023*) nhằm giảm thiểu số lượng chuột trên đồng ruộng và khu dân cư để bảo vệ cây trồng. Theo dõi chặt chẽ các loại sâu bệnh chủ yếu gây hại trong vụ mùa như: sâu cuốn lá, sâu đục thân, bọ rầy, bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn, lem lép hạt để có biện pháp phòng trừ hiệu quả.

4. Công tác quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm lĩnh vực trồng trọt.

- Thông kê đánh giá đầy đủ cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và cơ sở sản xuất sản-chế biến, kinh doanh sản phẩm trồng trọt tại địa phương để thực hiện quản lý theo quy định.

- Mời các chủ cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp cùng tham dự các hội nghị về triển khai kế hoạch sản xuất nông nghiệp. Thông tin tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến các quy định về quản lý vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm để nâng cao nhận thức chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và nông sản thực phẩm.

- Tăng cường hoạt động của Tổ giám sát cộng đồng thôn, tiến hành giám sát quá trình sản xuất các sản phẩm có mối nguy cao mất an toàn thực phẩm như: sản xuất rau nhằm hạn chế lạm dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, không thực hiện đúng thời gian cách ly trước khi thu hoạch. Kiểm tra đột xuất sớm phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; kiên quyết không để giống, vật tư nông nghiệp kém chất lượng, không rõ nguồn gốc, hết hạn sử dụng đưa vào sản xuất gây thiệt hại cho nông dân; không để sản phẩm trồng trọt mất an toàn thực phẩm như có hàm lượng hóa chất độc hại, vi sinh vật vượt ngưỡng cho phép lưu hành trên thị trường.

5. Đẩy mạnh ứng dụng Khoa học- công nghệ

Tăng sử dụng các giống mới có đặc tính ưu việt, các giống có năng suất cao, chất lượng tốt, khả năng chống chịu sâu bệnh tốt; đẩy mạnh ứng dụng máy cấy, máy cày, phun thuốc BVTV bằng máy bay không người lái vào sản xuất; áp dụng chu trình quản lý dinh dưỡng và quản lý dịch hại (ICM, IPM) đối với cây trồng, giảm phân bón và thuốc trừ sâu hóa học, tăng sử dụng phân hữu cơ, vi sinh, thuốc trừ sâu sinh học; chỉ sử dụng thuốc BVTV khi thực sự cần thiết theo khuyến cáo của cơ quan chức năng.

6. Cũng cố xây dựng HTX nông nghiệp và hệ thống cơ sở dịch vụ nông nghiệp trên địa bàn xã.

Các cơ sở dịch vụ nông nghiệp trên địa bàn cấp xã bao gồm: HTX nông nghiệp, các cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp, các chủ cơ sở máy cấy, máy cày, chủ máy móc nông cụ như máy cày, máy gặt, cơ sở thu mua chế biến nông sản... Đây là chuỗi các cơ sở có tính chất quyết định sự phát triển nông nghiệp của địa phương. Cấp ủy, chính quyền địa phương cần có giải pháp tạo điều kiện cho các cơ sở cung ứng dịch vụ hoạt động hiệu quả, đặc biệt là hợp tác xã nhằm kết nối các dịch vụ thành chuỗi thúc đẩy sản xuất phát triển; đảm bảo hài hòa lợi ích, giá cả dịch vụ, chất lượng dịch vụ của các cơ sở với nông dân; hỗ trợ cho ra đời các dịch vụ mới có tính cấp thiết

như: phòng trừ dịch hại cây trồng-bao gồm diệt chuột, diệt ốc bươu vàng, phun thuốc trừ sâu, bệnh, sây nông sản,...

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với trưởng các thôn:

- Trên cơ sở mục tiêu, kế hoạch sản xuất chung của xã, tổ chức hội nghị tuyên truyền, triển khai đến người nông dân trước **ngày 15/5/2023**, chú trọng công tác quy hoạch vùng sản xuất, từng loại cây trồng.

- Đầu mối, phối hợp chặt chẽ với HTX dịch vụ Nông nghiệp, các chủ máy cày, máy gặt, cơ sở dịch vụ mạ khay, máy cấy phục vụ nông nghiệp nông dân trên địa bàn để thực hiện.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch tổ chức tiêu diệt chuột của xã, theo hướng tổ chức tập trung mỗi năm từ 2-3 đợt, trước mắt diệt chuột sau khi gieo cấy xong (**khoảng từ 05-15/7/2023**), tiêu diệt chuột cả ở khu dân cư, trên đồng ruộng, khu vực kênh mương, cò, bãi... bằng biện pháp sử dụng thuốc sinh học hoặc đặt các loại bẫy.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, quản lý hệ thống kênh mương, giao thông nội đồng, có biện pháp tu sửa, bồi đắp nếu hư hỏng, đồng thời hoàn thành việc nạo vét kênh mương nội đồng để phục vụ sản xuất theo chỉ tiêu giao.

- Chủ động rà soát diện tích thường hay bỏ hoang để báo cáo UBND xã có phương án đưa vào sản xuất; lập biên bản cam kết đối với các hộ có diện tích thường bỏ hoang, để UBND xã hoàn thiện, củng cố hồ sơ trình UBND huyện thu hồi các diện tích đất nông nghiệp giao cho các hộ nhưng không sản xuất liên tục từ 12 tháng trở lên.

2. Đối với các ban, ngành cấp cấp xã

2.1. Ban nông nghiệp xã:

Đôn đốc các thôn thực hiện các mục tiêu theo kế hoạch đề ra. Thường xuyên theo dõi chặt chẽ tình hình sản xuất trên địa bàn xã, diễn biến của thời tiết và tình hình sinh trưởng, phát triển của cây trồng để tham mưu kịp thời chỉ đạo sản xuất.

2.2. Cán bộ khuyến nông viên

- Thực hiện tốt công tác khuyến cáo, hướng dẫn cơ cấu giống, thời vụ, tập huấn, chuyên giao kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh; phối hợp với trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện phát triển, xây dựng các mô hình trình diễn; phổ biến các mô hình có hiệu quả kinh tế, các điển hình tiên tiến trong sản xuất để nhân ra diện rộng.

- Xây dựng phương án phòng trừ sâu, bệnh ngay từ đầu vụ, chú trọng tham mưu tổ chức tiêu diệt chuột; hướng dẫn sản xuất nông sản an toàn thực phẩm; xây dựng phương án quản lý dịch hại tổng hợp; dự tính, dự báo chính xác thời điểm phát sinh các đối tượng dịch hại để chủ động tham mưu chỉ đạo phòng trừ hiệu quả.

2.3. Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp:

Tăng cường phối hợp với trưởng các thôn, ngành có liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả các dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp cho nông dân, nhất là hoàn thành chỉ tiêu công tác nạo vét kênh mương theo kế hoạch giao; công tác cung cấp, điều tiết nước tưới...; mở rộng các dịch vụ như: diệt chuột hại cây trồng, mạ khay,

máy cấy, phun thuốc BVTV bằng máy bay không người lái... đáp ứng tốt yêu cầu phục vụ sản xuất vụ Thu – Mùa.

2.4. Công chức VH-XH:

Phối hợp chặt chẽ với Khuyến nông viên, HTX dịch vụ nông nghiệp xã tuyên truyền phổ biến chuyên sâu từng vấn đề cụ thể trong suốt quá trình sản xuất, nhằm cổ vũ, động viên nông dân hăng hái thi đua lao động sản xuất, đồng thời tăng cường tuyên truyền, đưa tin các hoạt động, các tiến bộ KHKT, các mô hình, điển hình của các thôn trong sản xuất.

2.5. Công chức ĐX-XD:

Phối hợp với trưởng các thôn hướng dẫn Nông dân trong việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng đúng quy định; theo dõi, kiểm tra, tham mưu UBND xã trình UBND huyện thu hồi diện tích bỏ hoang không sản xuất liên tục từ 12 tháng trở lên.

** Đề nghị UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, tham gia phối hợp chặt chẽ với UBND xã, các ngành có liên quan, tuyên truyền, triển khai đến đoàn viên, hội viên và nhân dân trong xã thi đua sản xuất nhằm thực hiện kế hoạch đạt hiệu quả cao.*

Trên đây là báo cáo sơ kết đánh giá kết quả sản xuất Vụ Xuân năm 2023; kế hoạch sản xuất vụ Thu-mùa năm 2023. Chủ tịch UBND xã yêu cầu trưởng các thôn, HTX dịch vụ nông nghiệp, các ngành cấp xã có liên quan bám sát nội dung, nhiệm vụ nêu trên, tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra và chỉ đạo nhằm thực hiện đạt hiệu quả thiết thực trong lĩnh vực trồng trọt. phấn đấu giành thắng lợi cao nhất các mục tiêu kế hoạch đề ra.

Nơi nhận

- UBND, phòng NN&PTNT huyện;(b/c)
- TTĐU, TTHĐND xã (b/c);
- TTMTTQ, Trưởng các đoàn thể xã;
- Các Đơn vị phục vụ nông nghiệp;
- Trưởng các thôn; ngành liên quan;
- Đài truyền thanh xã;
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Như Đông

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HOÀNG KIM

HƯỚNG DẪN LỊCH GIEO TRỒNG
MỘT SỐ CÂY TRỒNG CHÍNH VỤ THU- MÙA NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /5/2023 của UBND Xã)

Cây trồng	Chân đất	Loại giống chủ yếu	Thời gian sinh trưởng (ngày)	Thời gian gieo	Thời gian thu hoạch
Lúa	Lúa trà Chính vụ	Bắc Thịnh, TBR279, Q5	115-125	25-30/5	25/9/2023
Ngô	Đất chuyên màu, Đất bãi ven sông	PSC 102, DK6919 S, ngô nếp HN88	90-110	Trước 05/6	20/9
Lạc	Đất chuyên màu	TB25, L14, L16	110-115	15-25/8	25-30/11
Đậu	Đất chuyên màu	ĐT99, ĐT 99, ĐT26, ĐX208, DXVN 7	70-80	5-10/6	25-30/8

Ghi chú:

- Trên cơ sở bộ giống cơ cấu của xã, trường các thôn hướng dẫn cơ cấu giống đến người nông dân về cơ cấu giống ở từng xứ đồng, mỗi vùng chỉ nên cơ cấu từ 1-2 giống lúa có thời gian sinh trưởng tương đương nhau.

- Đối với gieo mạ khay để sử dụng cây máy: Áp dụng đối với diện tích chủ động tưới tiêu, thời gian gieo mạ trước khi cấy từ 10-15 ngày. Phải phối hợp với HTX dịch vụ nông nghiệp, các tổ máy cày bừa để quy thành vùng cây máy tập trung để tiện chỉ đạo làm đất, điều tiết nước, chỉ đạo phòng trừ sâu bệnh và thu hoạch.